

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BỈM SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

*Bản án số: 01 /2022 / HSST*

*Ngày: 05 / 01 /2022*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phùng Thị Mai Hương; Ông Hoàng Văn Lược.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B , tỉnh T , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66 /2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 , theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60 /2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T** – Sinh ngày 16 /01/1987 Tại: Phường Đ , thị xã B , tỉnh T ; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay : Tổ X, khu phố Y, phường Đ , thị xã B , tỉnh T . Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Con ông: Phạm Nghi C sinh năm 1958 ; Con bà: Đồng Thị T ( đã chết) ; Bản thân chưa có vợ, con. Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2021. Bị cáo có mặt .

**Người chứng kiến:** 1 Anh Vũ Quang L sinh năm 1993

Trú tại: Khu phố X , phường B , thị xã B , tỉnh T ( vắng mặt)

2. Anh Vương Đình T sinh năm 1997

Trú tại: Số nhà M , đường N , khu phố 1, phường P , thị xã B , tỉnh T ( vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 21/9/2021, Tổ công tác Công an huyện H nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một nam giới điều khiển xe

mô tô nhãn hiệu SH, BKS 36F5-555.55, mặc áo chống nắng màu đen có biểu hiện nghi vấn tàng trữ ma túy trong người, đi từ cổng nhà máy thuốc lá thuộc thị trấn H, theo Quốc lộ 1A ra hướng B. Tổ công tác triển khai lực lượng kiểm tra nhưng do trên đường đi đối tượng điều khiển xe chạy với tốc độ cao, nên tổ công tác không dừng xe kiểm tra được. Khi đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông, thuộc khu phố X, phường N, thị xã B, tỉnh T, đối tượng dừng xe chờ đèn đỏ, tổ công tác công an huyện Hà Trung áp sát yêu cầu kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, đối tượng bỏ chạy, đồng thời thả trên tay xuống đường 01 gói nhỏ (bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá) thì bị tổ công tác phát hiện, bắt và thu giữ tang vật. Tại đây, đối tượng khai tên Phạm Minh T, sinh năm 1987, trú tại: Khu X, Đ, B, T. Túi hạt tinh thể dạng đá màu trắng là ma túy đá, Tiền vừa mua ở phía sau Công ty thuốc lá H để sử dụng. Tổ công tác mời người chứng kiến và đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường N, thị xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

**\* Tang vật, tài sản thu giữ tại thời điểm bắt quả tang gồm:**

- 01 gói nilon màu trắng, có viền xanh, kích thước gói khoảng (4x5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng;
- 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda SH, gắn BKS 36F5-555.55 không gương, đã qua sử dụng;
- 01 Biển kiểm soát 36F5-166.80;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam đồng 590.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 2984/PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận như sau:

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ “*Vụ Phạm Minh T*” gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 2,216g (hai phẩy hai một sáu gam) loại: Methamphetamine

Quá trình điều tra Phạm Minh T khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 21/9/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH, có gắn BKS 36F5-555.55 (là biển kiểm soát T đặt mua trên mạng) vào khu vực phía sau nhà máy thuốc lá huyện H, tỉnh T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người nam giới không biết tên, địa chỉ cụ thể, bịt kín khẩu trang, đầu đội mũ phớt, mặc áo chống nắng (được bạn bè giới thiệu và mô tả trước), T lại gần và hỏi “Bán cho em năm trăm ma túy đá”, người nam giới đồng ý. T đưa tờ tiền 500.000 đồng và người nam giới đưa lại cho T 01 gói nilon trong suốt, màu trắng có viền

xanh, nhìn thấy rõ bên trong túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô chạy thẳng về thị xã B. Khi về đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông, thuộc khu M, phường N, thị xã B, tỉnh T thì hệ thống đèn báo hiệu đèn đỏ nên T dừng lại. Lúc này, tổ công tác Công an huyện H tiến hành kiểm tra. Thấy có người tiếp cận mình, T liền bỏ xe mô tô lại và chạy quay về hướng chợ B được khoảng 7m thì vấp ngã, nên gói nilong chứa ma túy trong lòng bàn tay trái của T bị văng xuống mặt đường, gần vị trí của T nhưng bị tổ công tác phát hiện và thu giữ. Tại đây, T khai gói nilon mà Công an thu giữ là ma túy của T vừa mua để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện H mời người chứng kiến, đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường N, thị xã B lập biên bản phạm pháp quả tang và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Người nam giới bán ma túy cho T theo lời khai của T, do không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, việc Tiến mua bán ma túy không ai biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi tự gắn biển kiểm soát 36F5-555.55 (theo xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã B thì hiện tại chưa có đăng ký và cấp đến biển số như trên). Đây là biển số xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp. Mục đích sử dụng Biển kiểm soát trên của T là để thể hiện sự sang trọng cho oai, ngoài ra không có mục đích gì khác. Hành vi nêu trên của T đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 100/2019/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Ngày 09/12/2021, Cơ quan Công an thị xã B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Điều khiển xe mô tô đeo biển số không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp”. Hình thức: phạt tiền. Số tiền: 350.000 đồng, đồng thời tịch thu, tiêu hủy đối với Biển kiểm soát trên.

**\* Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:**

- 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 36F5-166.80, không gương, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Phạm Nghi C (bố đẻ của T) bỏ tiền ra mua để làm phương tiện đi lại, không liên quan đến vụ án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản của Phạm Minh T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01(một) phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 2,021g (hai phần không hai một gam) các hạt tinh thể màu trắng; Tiền ngân

hàng nhà nước Việt Nam 590.000 đồng, chuyển nhập kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã B chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-BS ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim sơn đã truy tố Phạm Minh T về tội :

“ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 2,021 gam các hạt tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy loại: Methamphetamine và trả lại cho bị cáo Phạm Minh T số tiền 590.000 đ ( *năm trăm chín mươi ngàn đồng*).

Đồng thời, đề nghị bị cáo nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 21/9/2021, tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc khu phố 2, phường Ngọc Trạo, thị xã B , tỉnh T tổ công tác công an huyện H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Phạm Minh Tiên đang có hành vi thả trên tay xuống đường 01 gói nhỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, màu trắng, qua giám định gói ma túy có trọng lượng 2,216 gam loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS.

[3]. **Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:**

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

**[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi lượng hình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà ngày càng sa vào con đường nghiện chất ma túy nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Ngoài ra, HĐXX cũng xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] – Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 2,021 gam các tinh thể dạng đá ( mẫu vật còn lại sau giám định) là tang vật của vụ án.

-Đối với số tiền 590.000đ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số tiền này là của bị cáo do bị cáo đi làm được trả lương mà có, quá trình điều tra không có cơ sở xác định số tiền này liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS trả lại cho bị cáo số tiền này.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Minh T đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Áp dụng:** Điểm c Khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS

**Xử phạt:** Bị cáo Phạm Minh T 18 ( Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (21/9 /2021).

**2. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 2,021 gam các tinh thể dạng đá ( mẫu vật còn lại sau giám định) trong phong bì niêm phong được dán kín

bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Đức Q , Lê Minh T và các hình dấu do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành và trả lại cho bị cáo Phạm Minh Tiến số tiền 590.000 đ ( *năm trăm chín mươi ngàn đồng*) ( *Tang vật được bàn giao và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự Bim Sơn*).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 05 /01 /2022 ).

Nơi nhận:

- VKS Bim sơn
- NTGTT
- VKSND tỉnh Thanh hóa
- Thi hành án HS
- CQĐT CA Bim sơn
- Chi cục THADân sự bs
- Tòa án tỉnh Thanh hóa
- Lưu CQ

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Hương**





